TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 380/2025/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 16 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 417/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2025 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu:*

- Ông **Nguyễn Đăng V**, sinh năm 1985; CCCD số: 048085004811 ngày cấp: 15/10/2025. Địa chỉ: đường A, Tổ A phường N, thành phố Đà Nẵng.

- Bà **Huỳnh Thị Ngọc L**, sinh năm 1990; CCCD số: 048190000718 ngày cấp: 20/4/2021. Địa chỉ: đường A, Tổ A phường N, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành) ngày 08 tháng 12 năm 2025, người yêu cầu là ông Nguyễn Đăng V và bà Huỳnh Thị Ngọc L đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đăng V và bà Huỳnh Thị Ngọc L tự nguyện kết hôn vào năm 2012 có đăng ký kết hôn tại UBND phường X, quận T, TP Đà Nẵng (nay là phường T, TP Đà Nẵng) (Giấy chứng nhận kết hôn số 95/2012 quyển số 01/2012, do UBND phường X, quận T, TP Đà Nẵng cấp ngày 12/7/2012). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do 2 vợ chồng khác biệt về suy nghĩ và lối sống, không có tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra cãi vã. Mâu thuẫn kéo dài từ năm 2022 đến nay, mặc dù đã cố gắng tìm biện pháp hàn gắn nhưng không có kết quả. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà đã thuận tình ly hôn. Vì vậy, ông bà yêu cầu tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của hai vợ chồng.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Đăng V và bà Huỳnh Thị Ngọc L đều xác định vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Kha M, sinh ngày: 08/3/2013 và Nguyễn Nam K, sinh ngày: 09/7/2017. Thuận tình ly hôn ông bà thỏa thuận giao con Nguyễn Kha M cho bà Huỳnh Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Nam K cho ông Nguyễn Đăng V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Đăng V và bà Huỳnh Thị Ngọc L đều xác định không có tài sản chung.

[4] Về tài nợ chung: Ông Nguyễn Đăng V và bà Huỳnh Thị Ngọc L đều xác định không có nợ chung.

[5] Lệ phí việc hôn nhân gia đình: 300.000 đồng ông Nguyễn Đăng V và bà Huỳnh Thị Ngọc L mỗi người phải chịu 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông bà đã nộp theo biên lai thu số 0006644 ngày 04/12/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của hai ông bà là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đăng V và bà Huỳnh Thị Ngọc L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 95/2012 quyển số 01/2012, do UBND phường X, quận T, TP Đà Nẵng (nay là phường T, TP Đà Nẵng) cấp ngày 12/7/2012 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Ông Nguyễn Đăng V và bà Huỳnh Thị Ngọc L đều xác định vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Kha M, sinh ngày: 08/3/2013 và Nguyễn Nam K, sinh ngày: 09/7/2017. Ly hôn, ông bà thống nhất giao con Nguyễn Kha M cho bà Huỳnh Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Nam K cho ông Nguyễn Đăng V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm. Khi cần thiết vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Đăng V và bà Huỳnh Thị Ngọc L đều xác định không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Đăng V và bà Huỳnh Thị Ngọc L đều xác định không có nợ chung.

2. Lệ phí việc hôn nhân gia đình: 300.000 đồng ông Nguyễn Đăng V và bà Huỳnh Thị Ngọc L mỗi người phải chịu 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông bà đã nộp theo biên lai thu số 0006644 ngày 04/12/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 2 – Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Phòng THADS khu vực 2 – Đà Nẵng;
- UBND phường T, TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thế Tài